**PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN**

Câu 1. Việt Nam gia nhập tổ chức Liên hợp Quốc năm?

A. 1976 B. 1977 C. 1978    D. 1979

Câu 2. Năm 1991, Liên Xô sụp đổ kết thúc sự tồn tại của Trật tự I-an-ta và thế giới có chuyển biến căn bản theo xu hướng

 A. Đối đầu B. xung đột

 C. Đối thoại, hoà hoãn D. Đối thoại

Câu 3. Nội dung nào sau đây là đường lối đổi mới về chính trị từ năm 1986?

A. Thay đổi vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. Xây dựng và phát huy nền dân chủ tư sản kiểu mới.

C. Đổi mới về kinh tế gắn liền với đổi mới về chính trị.

D. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Câu 4. Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự sụp đổ của Trật tự hai cực I-an-ta?

A. Trung Quốc trở thành cường quốc thứ hai thế giới.

B. Nền kinh tế của nước Nga "đi dưới đường hầm".

C. Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

D. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết sụp đổ.

Câu 5. Nhiệm vụ cấp bách nhất đối với cách mạng Việt Nam sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là gì?

A. Cải cách ruộng đất. B. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

C. Đổi mới đất nước toàn diện. D. Thống nhất về mặt nhà nước.

Câu 6. Em hãy cho biết những câu thơ sau nhắc đến sự kiện nào trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

*"Tổ quốc mãi không quên,*
*Ngày 14 tháng Ba,*
*Nơi Trường Sa,*
*Các anh đã chiến đấu với kẻ thù cướp đảo."*

A. Đấu tranh chống Trung Quốc đặt giàn khoan HD-981.

B. Đấu tranh và bảo vệ biên giới phía Tây Nam.

C. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền tại đảo Gạc Ma.

D. Đấu tranh và bảo vệ biên giới phía Bắc.

**Câu 7.**Sự kiện nào đã kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam?

A. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

B. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

C. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

D. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết.

**Câu 8.**Nội dung nào **không** phải là nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam?

A. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn.

B. Có sự giúp đỡ trực tiếp của quân đội các nước XHCN.

C. Có hậu phương vững chắc ở miền Bắc.

D. Sự phối hợp chiến đấu của ba dân tộc ở Đông Dương.

**Câu 9.**Một trong những thành tựu bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước (1986 - 1990) ở Việt Nam là

A. các cơ sở sản xuất đã gắn chặt với nhu cầu thị trường.

B. có tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

C. cơ cấu kinh tế được xây dựng cân đối, hợp lí.

D. hiệu quả kinh tế đạt mức cao.

**Câu 10.** Mĩ phải tuyên bố ngừng hẳn ném bom, bắn phá miền Bắc do

A. bị thất bại trong “Chiến tranh cục bộ” ở miềnNam.

B. bị thiệt hại nặng nề trong chiến tranh phá hoại miền Bắc.

C. bị nhân dân Mĩ và nhân dân thế giới lên án.

D. bị thiệt hại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc cuối năm 1968.

**Câu 11.** Sự chi viện của quân dân miền Bắc trong những năm 1965 - 1968 đã góp phần quyết định vào thắng lợi của quân dân miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược

A. Chiến tranh đơn phương.

B. Chiến tranh đặc biệt.

C. Chiến tranh cục bộ.

D. “Việt Nam hoá chiến tranh”.

**Câu 12**. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là

A. “dùng người Việt đánh người Việt”.

B. “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.

C. “tìm diệt và bình định”.

D. “thay màu da trên xác chết”.

**Câu 13:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về tác động tích cực của toàn cầu hóa đối với kinh tế Việt Nam:

a) Mở rộng khả năng xuất khẩu lao động và hàng hóa.

b) Giúp nước ta đứng hàng đầu thế giới.

c) Cơ hội tiếp cận nguồn vốn và khoa học-kĩ thuật hiện đại.

d) Loại bỏ hoàn toàn khoảng cách giàu nghèo trong xã hội.

**Câu 14:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về lí do nước ta phải thống nhất đất nước về mặt nhà nước:

a) Việt Nam đã được thống nhất về lãnh thổ, song ở mỗi miền Nam - Bắc lại tồn tại những hình thức tổ chức Nhà nước khác nhau.

b) Nguyện vọng của nhân dân cả nước là mong muốn có một Nhà nước thống nhất.

c) Chính quyền các nước phương Tây ủng hộ việc thống nhất Việt Nam.

d) Các thế lực bên ngoài, đặc biệt là các nước lớn, đều ủng hộ quá trình Việt Nam thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 15:** Đọc đoạn tư liệu dưới đây, chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý a, b, c, d.

“Bài học của thời kì Chiến tranh lạnh đã chủng là phương thức quan hệ quốc tế lấy đổi dấu chính trị – quân sự là chủ yếu không còn phù hợp, phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại như hai nước Xô – Mỹ và một bị thương, một bị mất. Trong khi đó, phương thức lấy hợp tác và cạnh tranh về kinh tế chính trị là chính lại thu được nhiều tiền bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NIC's. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đá, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học kĩ thuật.

*(Vũ Dương Ninh (Chủ biên), Một số chuyên đề lịch sử thế giới. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2001, tr.401)*

a) Xu thế chính trong quan hệ giữa các nước sau Chiến tranh lạnh là hợp tác, đối thoại.

b) Sức mạnh tổng hợp quốc gia bao gồm hai nhân tố chính là kinh tế và khoa học – kĩ thuật.

c) Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô và sự suy yếu của Mỹ trong thời kỳ Chiến tranh lạnh là do việc chạy đua vũ trang, đối đầu về chính trị – quân sự kéo dài giữa hai cường quốc.

d) Sự vươn lên của Liên Xô đã tác động đến xu thế đã cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.

**Câu 16( Đọc đoạn tư liệu sau đây trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, hãy chọn đúng (Đ) hoặc sai (S).**

Giai đoạn 1986 - 1990: Đây là giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới. Chủ trương phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế dần dần khắc phục được những yếu kém và có những bước phát triển.

(Những thành tựu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam từ khi đổi mới đến nay, Tạp chí Cộng sản)

a) Đoạn tư liệu phản ánh nội dung và thành tựu của công cuộc đổi mới về kinh tế.

b) Năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới đất nước toàn diện.

c) Chủ trương đổi mới là xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần.

d) Nền kinh tế sau đổi mới là kinh tế thị trường định hướng tư bản chủ nghĩa.

Câu 17**. Đọc đoạn tư liệu sau đây trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, hãy chọn đúng (Đ) hoặc sai (S).**

Sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc trong sự suy giảm tương đối của Mỹ, Nhật Bản, Nga và sự chững lại của Liên minh châu Âu (EU) trong những thập niên gần đây đã làm thay đổi tương quan sức mạnh, tầm ảnh hưởng của các quốc gia trong “cuộc đua” trở thành siêu cường trên thế giới, đưa đến sự đảo lộn trật tự thế giới mà Mỹ đã giành ưu thế sau khi Liên Xô sụp đổ.

(Dự báo trật tự thế giới mới tới năm 2030, Tạp chí Cộng sản)

a) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh sự phát triển nhanh chóng của các cường quốc sau Chiến tranh lạnh.

b) Sau Chiến tranh lạnh, trật tự thế giới mới do Mỹ đứng đầu, gọi là trật tự "đơn cực".

c) Sự cạnh tranh của Trung Quốc, Nhật Bản, Nga khiến cho Mỹ bị cạnh tranh mạnh mẽ và gặp nhiều khó khăn.

d) Thế giới phát triển dần theo xu hướng thiết lập trật tự hai cực mới do Mỹ và Trung Quốc đứng đầu.

**Phần II. Tự luận**

**Câu 1.** Vì sao sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, nước ta bị chia cắt làm hai miền? Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 là gì?

**Câu 2** Em hãy trình bày quá trình phát triển thành viên của ASEAN từ năm 1991 đến nay?

**Câu 3** Tại sao nói toàn cầu hóa tạo ra thời cơ đối với các dân tộc? Việt Nam cần phải làm gì trước thời cơ của xu thế toàn cầu hóa?